

Bản án số: 18/2017/HSST

Ngày 10/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Phương Mai;

Nghề nghiệp: Trưởng ban thanh thiếu nhi trường học, Tỉnh đoàn Tuyên Quang;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh;

Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy- Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:
Ông Trần Công Bình- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang. Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2017/HSST ngày 23 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Quốc H**, sinh ngày 05/9/1978 tại L.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 35, phường P, thành phố L, tỉnh L.

Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12.

Con ông: Phạm Sơn H, sinh năm 1954 (bỏ nhà đi đâu không rõ) và bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1957; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 04/HSST ngày 26/01/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt Phạm Quốc H tù chung thân về tội *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*. Được giảm án và chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 14/5/2014.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/4/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (*Có mặt*).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phạm Quốc H bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10 tháng 4 năm 2017, Phạm Quốc H, sinh ngày 05/9/1978 trú tại Tổ 35, phường P, thành phố L, tỉnh L đi chơi ở khu vực sân vận động thành phố L thì gặp một người đàn ông không quen biết đặt vấn đề thuê H vận chuyển ma túy (nhựa thuốc phiện) từ thành phố L đến khu vực quán ăn T ở chợ Đ thuộc thôn N, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; khi đến nơi sẽ có người đến lấy, H hỏi số lượng và loại ma túy, người đàn ông đó nói là “hàng đen” (nhựa thuốc phiện), số lượng khoảng 0,5kg và trả công 5.000.000 đồng, H đồng ý. Sau khi thống nhất khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/4/2017, H đi bộ ra khu vực sân vận động thành phố L. Khi gặp, người đàn ông trên đưa cho H 800.000 đồng, hẹn số tiền còn lại sẽ đưa sau và chỉ túi nilon để ở bậc xi măng sân vận động, H cầm tiền và đi đến lấy túi nilon cho vào túi du lịch của mình. Sau đó H đi xe ôm ra ga P, thành phố L mục đích mua hêrôin để sử dụng. Đến nơi, H bảo người lái xe ôm đợi rồi đi bộ vào khu vực đường tàu gặp một người đàn ông không quen biết hỏi mua được hai gói hêrôin với giá 100.000đ/gói. H cất hêrôin vào ví và lên xe khách L đi T; H dặn phụ xe khi đến khu vực chợ Đ, thôn N, xã T, huyện S thì cho H xuống. Trên đường đi, khi xe nghỉ dọc đường, H lấy một ít hêrôin sử dụng bằng hình thức hít hêrôin vào cơ thể, số hêrôin còn lại H cất vào trong ví.

Đến 01 giờ 45 phút ngày 12/4/2017 khi đến chợ Đ thuộc thôn N, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, Phạm Quốc H xuống xe thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 túi xách du lịch, bên trong có:

- 01 bọc được gói bằng nhiều lớp túi nilon màu xanh và màu trắng, bên trong là 01 lớp nilon màu xanh lẫn chè búp khô, mở túi nilon có 03 cục chất dẻo màu nâu đen bám dính gói bạc (ký hiệu A1). Phạm Quốc H tự khai nhận là thuốc phiện.

- 01 ví màu đen, bên trong có 08 mảnh giấy bạc, 02 gói giấy bạc có chứa chất bột màu trắng đục, Phạm Quốc H tự khai nhận là hêrôin (ký hiệu A2); 413.000 đồng; 03 điện thoại di động; 01 giấy phép lái xe và 01 Chứng minh nhân dân mang tên Phạm Quốc H.

Tại Kết luận giám định số 203/GĐKTHS ngày 14/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

- Chất dẻo màu nâu trong mẫu niêm phong ký hiệu A1 thu giữ của Phạm Quốc H gửi giám định là nhựa thuốc phiện, có tổng trọng lượng 981g (chín trăm tám mươi một gam).

- Số chất bột màu trắng mẫu niêm phong ký hiệu A2 thu giữ của Phạm Quốc H gửi giám định là Heroine (Hêrôin); trọng lượng 0,142g (không đầy một bốn hai gam).

Tại bản Cáo trạng số 12/QĐ-KSĐT ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Phạm Quốc H về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự và tội *Vận chuyển trái phép chất ma túy* theo điểm g, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Quốc H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”; áp dụng điểm g, p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 đối với tội Vận chuyển trái phép chất ma túy; áp dụng khoản 1 Điều 194, đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (vì khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức hình phạt khởi điểm thấp hơn quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999) đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Điều 33; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Quốc H từ 11 năm đến 12 năm tù về tội *Vận chuyển trái phép chất ma túy*; từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 12 năm 03 tháng đến 13 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 12/4/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 413.000 đồng là số tiền do bị cáo phạm tội mà có.

Truy thu của bị cáo số tiền 187.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động NOKIA vỏ màu xanh đen đã qua sử dụng cũ, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 điện thoại di động NOKIA vỏ màu đen đã qua sử dụng cũ, không kiểm tra chất lượng bên trong, hiện máy không hoạt động được; 01 điện thoại di động IPHONE vỏ màu đen, mặt sau có ký hiệu Model A1387 EMC 2430 FCC ID: BCG – E2430A IC: 579C – E2430A đã qua sử dụng cũ, không kiểm tra chất lượng bên trong nhưng giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng A1, C số 1001140006549; 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Phạm Quốc H.

Tịch thu tiêu hủy 0,142g hêrôin, 981g nhựa thuốc phiện và 01 túi xách màu nâu đã thu giữ của bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Phạm Quốc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Quốc H không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quốc H tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 12/4/2017 tại chợ Đ thuộc thôn N, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, Phạm Quốc H trú tại Tổ 35, phường P, thành phố L, tỉnh L bị tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang có hành vi tàng trữ 0,142g (*không thấy một bốn hai gam*) êrôin mục đích để sử dụng và vận chuyển trái phép 981g (*chín trăm tám mươi một gam*) nhựa thuốc phiện.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu: tại Bản án số 04/HSST ngày 26/01/1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt tù chung thân về tội *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy* (được giảm án và chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 14/5/2014, bị cáo chưa chấp hành xong khoản tiền phạt) đến ngày 12/4/2017 lại tiếp tục có hành vi vận chuyển trái phép 981g (*chín trăm tám mươi một gam*) nhựa thuốc phiện và tàng trữ 0,142g (*không thấy một bốn hai gam*) êrôin, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật Nhà nước. Vì vậy, cần có một hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ đó là: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức hình phạt khởi điểm thấp hơn mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Vì vậy, để áp dụng các quy định có lợi cho bị cáo cần áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 để xử phạt bị cáo mức án phù hợp. Xét mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy quá trình điều tra, xác minh thể hiện bị cáo không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 hộp bìa cát tông màu đỏ ký hiệu A1, bên trong có chứa các vật chứng được mô tả trong biên bản mở niêm phong giữa cơ quan CSĐT và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang lập hồi 10 giờ ngày 12/4/2017 có đóng dấu niêm phong của Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của Phạm Quốc H; 01 bì ký hiệu A2, có đóng dấu niêm phong của Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang chữ ký của Phạm Quốc H; 01 túi xách màu nâu đã qua sử dụng là những vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 03 chiếc điện thoại di động Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo (trong đó có 02 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, 01 điện thoại di động nhãn

hiệu IPHONE) đều đã qua sử dụng, cũ, không kiểm tra chất lượng bên trong cần trả lại cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Đối với giấy phép lái xe và chứng minh nhân dân mang tên Phạm Quốc H bị Cơ quan điều tra thu giữ, xét không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 800.000đ bị cáo nhận được từ người đàn ông thuê bị cáo vận chuyển ma túy. Xác định đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có, trong đó bị cáo đã sử dụng 200.000đ để mua 02 gói hêrôin và trả tiền vé xe đi từ L về S, số còn lại bị Cơ quan điều tra thu giữ là 413.000đ hiện đã được chuyển vào tài khoản của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Hội đồng xét xử thấy: số tiền 413.000đ đã được thu giữ thì cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước; số tiền vé xe bị cáo đã trả là 187.000đ cần truy thu để sung quỹ Nhà nước; số tiền 200.000đ bị cáo mua 02 gói hêrôin khi bị bắt đã bị thu giữ, số hêrôin này sẽ bị tịch thu tiêu hủy nên không truy thu tiền của bị cáo.

Đối với hành vi của người thuê Phạm Quốc H vận chuyển nhựa thuốc phiện và người bán hêrôin cho H, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng không xác định được nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Quốc H, Công an tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính, hình thức Cảnh cáo.

Bị cáo Phạm Quốc H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quốc H phạm 02 tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 194, đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm g, p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự đối với tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, Điều 33; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phạm Quốc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 12 (mười hai) năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 12/4/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp bìa cát tông màu đỏ ký hiệu A1, bên trong có chứa các vật chứng được mô tả trong biên bản mở niêm phong giữa cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra và phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang lập hồi 10 giờ ngày 12/4/2017. Bên ngoài dán giấy trắng và băng dính, trên các mép dán có đóng dấu niêm phong của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt ký hiệu A1 có đóng 03 dấu đỏ của Phòng cảnh sát hình sự Công an

tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của Phạm Quốc H, phía bên phải của mặt A1 có đóng 04 dấu đỏ của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của Phạm Quốc H, phía bên trái của mặt A1 có đóng 04 dấu đỏ của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của Phạm Quốc H, phía sau của mặt A1 có đóng 03 dấu đỏ của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của Phạm Quốc H; 01 bì ký hiệu A2, một mặt có 05 hình dấu niêm phong của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, phía bên phải của mặt A1 có đóng 04 dấu đỏ của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang ở các mép dán và chữ ký của Phạm Quốc H; 01 túi xách màu nâu đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động NOKIA vỏ màu xanh đen đã qua sử dụng cũ, không kiểm tra chất lượng bên trong hiện không hoạt động được; 01 điện thoại di động NOKIA vỏ màu đen đã qua sử dụng cũ, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 điện thoại di động IPHONE vỏ màu đen, mặt sau có ký hiệu Model A1387 EMC 2430 FCC ID: BCG – E2430A IC: 579C – E2430A đã qua sử dụng cũ, không kiểm tra chất lượng bên trong nhưng giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng A1, C số 1001140006549 mang tên Phạm Quốc H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lào Cai cấp ngày 21/01/2015 và 01 Chứng minh nhân dân số 063495240 mang tên Phạm Quốc H.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 27/6/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Tuyên Quang với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 413.000 đồng (*Bốn trăm mười ba nghìn đồng*) số tiền trên đã được chuyển vào tài khoản của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang theo giấy Ủy nhiệm chi số 11 ngày 10/7/2017 của Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang.

- Truy thu sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo số tiền 187.000 đồng (*Một trăm tám mươi bảy nghìn đồng*).

Khoản tiền truy thu kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo chậm thi hành thì còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Quốc H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Cục THADS tỉnh T. Quang;
- Công an tỉnh T.Quang (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- Trại tạm giam Công tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh T.Quang;
- Bị cáo;
- Lưu HS + Toà án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

(đã ký)

Hồ Thanh Sơn